

TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN

Số: 3178 /BVBD-KD&ĐT

V/v: Yêu cầu báo giá cung cấp
dịch vụ xét nghiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Bưu điện có nhu cầu tìm đơn vị cung cấp các dịch vụ xét nghiệm (*Chi tiết Danh mục xét nghiệm theo Phụ lục 01 đính kèm*).

Bệnh viện Bưu điện kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp gửi Báo giá (*Mẫu báo giá tại Phụ lục 02 đính kèm*) đến Bệnh viện Bưu điện theo địa chỉ sau:

Phòng Văn thư – Bệnh viện Bưu điện

Địa chỉ: Số 49, phố Trần Điền, phường Phương Liệt, TP. Hà Nội

Số điện thoại: 024.32252841

Đồng thời gửi bản Báo giá scan qua email: phongkddt@benhvienbuudien.vn.

Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09h00 ngày 04/11/2025 đến trước 08h00 ngày 10/11/2025.

Báo giá có hiệu lực tối thiểu 45 ngày kể từ ngày ký báo giá.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GĐBV (để b/c);
- Lưu: VT, P. KD&ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Mạnh Đức

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM NĂM 2026

(Kèm theo công văn số: 3188 /BVBD-KD&ĐT ngày 04 tháng 11 năm 2025)

STT	Danh mục dịch vụ xét nghiệm	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	AFP	lần	1
2	Aldosterone (vị thế đứng thẳng)	lần	5
3	Aldosterone (vị thế nằm ngửa)	lần	5
4	Alkaline Phosphatase	lần	5
5	AMH Cobas	lần	1
6	ANA global (ANA IFT)	lần	5
7	ANA miễn dịch tự động	lần	50
8	Anti CCP	lần	15
9	Anti Phospholipid IgG	lần	2
10	Anti Phospholipid IgM	lần	2
11	Anti-dsDNA	lần	50
12	Anti-TG	lần	30
13	Anti-TPO	lần	30
14	ASLO định lượng	lần	30
15	Beta2-microglobulin	lần	1
16	CA 125	lần	1
17	CA 15-3	lần	1
18	CA 19-9	lần	1
19	CA 72-4	lần	1
20	Calcitonin (Roche)	lần	5
21	Định lượng kháng thể kháng Cardiolipin (aCL) IgG bằng kỹ thuật hóa miễn dịch phát quang	lần	1
22	Định lượng kháng thể kháng Cardiolipin (aCL) IgM bằng Kỹ thuật hóa miễn dịch phát quang	lần	1
23	Catecholamin nước tiểu 24H	lần	10
24	CEA	lần	1
25	Chlamydia Trachomatis IgA-Liaison	lần	300
26	Chlamydia Trachomatis IgG-Liaison	lần	5
27	CK- MB (miễn dịch)	lần	1
28	CK total	lần	1
29	Clonorchis/Opisthorchis (Sán lá gan nhỏ) Ab miễn dịch bán tự động (Clonorchis Sinensis IgG)	lần	1
30	Clonorchis/Opisthorchis (Sán lá gan nhỏ) Ab miễn dịch bán tự động (Clonorchis Sinensis IgM)	lần	1
31	CMV IgG	lần	20
32	CMV IgM	lần	50
33	C-Peptide	lần	10
34	CYFRA 21-1	lần	1
35	Dengue Fever	lần	5
36	Điện giải nước tiểu 24h	lần	1

STT	Danh mục dịch vụ xét nghiệm	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
37	Định lượng Cortisol máu	lần	1
38	Định lượng G6PD	lần	5
39	Định lượng kháng thể kháng Beta2- Glycoprotein IgG	lần	1
40	Định lượng kháng thể kháng Beta2- Glycoprotein IgM	lần	1
41	Định lượng Lactat máu	lần	1
42	Định tính dưỡng chấp (nước tiểu)	lần	1
43	Định tính Protein Bence Jones	lần	1
44	Độ bão hòa Transferrin (TSAT)	lần	1
45	Double Test	lần	1
46	EBV IgG miễn dịch tự động	lần	5
47	EBV IgM miễn dịch tự động	lần	5
48	Echinococcus IgG (Sán dải chó)	lần	1
49	Echinococcus IgM	lần	1
50	Creatinin nước tiểu	lần	1
51	Amylase nước tiểu	lần	1
52	Enterovirus 71 IgM (EV 71)	lần	5
53	Estradiol (E2)	lần	1
54	Ferritin	lần	100
55	Folate/Serum	lần	10
56	FSH	lần	1
57	FT3	lần	1
58	FT4	lần	1
59	Gamma latex định lượng	lần	5
60	Giang mai (RPR)	lần	1
61	Giang mai Syphilis TP	lần	1
62	Gnathostoma IgG (Giun đầu gai)	lần	1
63	HAVAb IgG	lần	10
64	HAVAb IgM	lần	10
65	HBcAb IgM miễn dịch tự động	lần	5
66	HBeAb miễn dịch tự động	lần	9
67	HBeAg miễn dịch tự động	lần	10
68	HBsAb định lượng	lần	20
69	HBsAg Cobas	lần	50
70	HBsAg định lượng	lần	10
71	HCV Ab miễn dịch tự động	lần	30
72	HE4	lần	20
73	HEV - IgM (Viêm gan E)	lần	3
74	HIV Combo Ag/Ab miễn dịch tự động	lần	30
75	Hormon kích vỏ thượng thận (ACTH)	lần	80
76	Hormon sinh trưởng (GH động)	lần	5
77	Hormon sinh trưởng (GH tĩnh)	lần	5
78	HSV-1/2 IgG - Liaison	lần	30

STT	Danh mục dịch vụ xét nghiệm	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
79	HSV-1/2 IgM - Liaison	lần	300
80	IgA	lần	1
81	IgE	lần	5
82	IgG	lần	1
83	IgM	lần	1
84	Insulin	lần	5
85	LDH	lần	10
86	LH	lần	1
87	Lipase	lần	10
88	Magnesium	lần	5
89	Measles IgG - Liaison	lần	1
90	Measles IgM - Liaison	lần	1
91	Microalbumin niệu	lần	21
92	Mycoplasma pneumoniae IgG miễn dịch tự động	lần	1
93	Mycoplasma pneumoniae IgM miễn dịch tự động	lần	1
94	NSE	lần	5
95	NT-proBNP	lần	1
96	Pandy	lần	1
97	Paragonimus IgM (Sán lá phổi)	lần	1
98	Parathyroid hormon (PTH)	lần	10
99	PEPSINOGEN	lần	1
100	PEPSINOGEN I	lần	1
101	Phosphat	lần	5
102	Prealbumin	lần	5
103	Pro GRP (Roche)	lần	1
104	Procalcitonin (PCT)	lần	1
105	Progesteron	lần	1
106	Prolactin	lần	1
107	PSA, free	lần	5
108	PSA, total	lần	1
109	Renin-LIAISON (Vị thể đứng)	lần	5
110	Renin-LIAISON (Vị thể nằm ngửa)	lần	5
111	RPR định lượng	lần	1
112	Rubella IgG Cobas	lần	20
113	Rubella IgM Cobas	lần	20
114	SCC	lần	1
115	Syphilis TP (CMIA)	lần	1
116	T3	lần	10
117	T4	lần	10
118	Testosterone	lần	1
119	TG	lần	50
120	Toxoplasma gondii IgG	lần	7
121	Toxoplasma gondii IgM	lần	3
122	TPHA định tính	lần	1

VIỆN
VIỆ
DIỆT
WV

hư

STT	Danh mục dịch vụ xét nghiệm	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
123	TPHA định lượng	lần	1
124	TRAb (TSH Receptor Antibody)	lần	30
125	Tranferrin	lần	5
126	Triple test	lần	1
127	Troponin T high sensitive	lần	1
128	TSH	lần	1
129	Vitamin B12	lần	10
130	Coombs gián tiếp Gelcard	lần	5
131	Coombs trực tiếp Gelcard	lần	5
132	D-Dimer (Stago)	lần	50
133	Điện di huyết sắc tố:	lần	20
134	Độ tập trung tiểu cầu	lần	1
135	Huyết đồ	lần	1
136	Kháng định kháng đông lupus (LAC/LA Confirm: Lupus Anticoagulant confirm):	lần	1
137	Kháng đông ngoại sinh	lần	1
138	Máu lắng (máy tự động)	lần	1
139	Phát hiện kháng đông lupus (LAC/LA Screen: Lupus Anticoagulant screen)	lần	1
140	Tế bào Hargraves	lần	1
141	Thời gian Thrombin (TT)	lần	2
142	AFB Trực tiếp nhuộm huỳnh quang	lần	1
143	KST trong máu nhuộm soi	lần	1
144	Mycobacterium leprae nhuộm soi	lần	1
145	Mycobacterium tuberculosis nuôi cấy môi trường lỏng (MGIT)	lần	1
146	Neisseria meningitidis nhuộm soi	lần	1
147	PCR dịch tìm lao	lần	30
148	PCR lao (đờm)	lần	20
149	Rotavirus test nhanh	lần	2
150	Salmonella Widal	lần	1
151	Vibrio cholerae nuôi cấy, định danh và kháng thuốc	lần	1
152	Helicobacter pylori Ag test nhanh	lần	1

PHỤ LỤC 02
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 3178 /BVBD-KD&ĐT ngày 04 tháng 11 năm 2025)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bưu điện tại Công văn số ngày, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp] báo giá cho các dịch vụ xét nghiệm như sau:

STT	Tên danh mục xét nghiệm	Tên danh mục xét nghiệm theo cách gọi của đơn vị báo giá	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1						
2						
3						
....						
Tổng cộng						
Bằng chữ:						

Ghi chú:

- Công tyđảm bảo có nhân viên lấy mẫu tại Bệnh viện Bưu điện từ 06h00 đến 22h00 hàng ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết.
- Công tyđảm bảo năng lực thực hiện danh mục xét nghiệm theo quy định của Pháp luật.
- Địa điểm lấy mẫu: Bệnh viện Bưu điện (cơ sở 01 và cơ sở 02).
- Cung cấp dịch vụ xét nghiệm trong vòng 12 tháng.
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ký báo giá.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)

[Chữ ký]